

## GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

*Bài 3 (tiếp theo) - Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.*

Chúng ta đang học và suy gẫm sự mâu nhiệm về các điều kiện mà mọi người tin Chúa, còn được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao phải đạt tới, phải sở hữu được cho linh hồn mình, hầu cho được nhận lãnh giao ước của Đức Chúa Trời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-na-i:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, ấy là Ngài tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, vì thế cho nên hết thủy loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt đều phải đối diện với Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, vì muôn dân trên đất này đều thuộc về Đức Giê-Hô-va và muôn dân trên đất này sẽ nhìn biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thông qua tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được phước, nghĩa là được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Sáng thế ký 12:1-3: **Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.**

Sáng thế ký 18:17-19: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đường lối (*the way of*) Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.**

Sáng thế ký 22:9-18: **Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao đặng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cớ không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cớ ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sấm sấn. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì ta lấy chính mình Ta mà thề rằng: sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dặn của Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.**

Ngày sau rốt này, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được trở nên dòng dõi của giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham cùng với các đấng tiên tri là những người đã tin cậy và vâng giữ các Lời giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Công vụ các sứ đồ 3:19-26: **Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đặng cho tội lỗi mình được xóa đi, hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định cho các người, tức là Jêsus, mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri. Môi-se có nói rằng: Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên trong anh em các**

người một Đấng tiên tri như ta; các người phải nghe theo mọi điều Ngài sẽ phán dặn. Hễ ai không nghe Đấng tiên tri ấy sẽ bị truất khỏi dân sự. Hết thấy các tiên tri đã phán, từ Sa-mu-ên và các đấng nối theo người, cũng đều có rao truyền những ngày nầy nữa. Các người là dòng dõi của các đấng tiên tri, và của giao ước Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ của chúng ta, khi Ngài phán cùng Áp-ra-ham rằng: Các dân thiên hạ sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước. Đức Chúa Trời đã dấy Đầy tớ Ngài lên, rồi trước hết sai Người xuống ban phước cho các người, mà dất ai nấy trong bọn các người xây lại khỏi tội ác mình.

Chúng ta đã học và sẽ tiếp tục suy gẫm Lời Chúa để hiểu biết về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà để có được sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải biết rằng, hết thấy mọi sự được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này đều cần phải có điều kiện để ý muốn của Đức Chúa Trời được nên. Điều đó có nghĩa là, hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình, là phải có sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, vì cả Kinh-Thánh đều chép về loài người, là loài được Đức Chúa Trời tạo nên trong ảnh tượng của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.

Chữ làm nên - make<sup>H6213</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָשָׂא - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có bốn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ hình...tượng - image<sup>H6754</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ תְּצַלֵּם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình ảnh, sự giống hệt như, hình bóng của vật, hình ảnh đại diện, hiện thân của...;*

Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh, Ngài rất lớn, nên không có một tạo vật nào có thể nhìn thấy được hình dạng của Đức Chúa Trời. Nhưng để các tạo vật được Đức Chúa Trời tạo nên nhận biết sự hiện diện của Ngài thì Đức Chúa Trời dùng tiếng phán của Ngài để tỏ cho các tạo vật do Ngài tạo dựng đó nên nhận biết Ngài, như các thiên sứ ở trên thiên đàng và loài người (tức là linh hồn loài người) được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, tùy theo sự mưu luận của Ngài mà các tạo vật đó cùng được nghe, hoặc chỉ riêng tạo vật nào Đức Chúa Trời muốn phán bảo thì mới nghe được mà thôi.

Nhưng kể từ khi A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì loài người không còn được nghe tiếng của Đức Chúa Trời như lúc ban đầu khi A-đam chưa phạm tội nữa, mà chỉ những linh hồn nào mà Đức Chúa Trời muốn phán với, thì Đức Chúa Trời mới cho linh hồn đó được nghe tiếng của Ngài mà thôi.

Kể từ sau cơn nước lụt mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến xảy ra để huỷ diệt loài người hung ác trên đất này, chỉ để lại một gia đình gồm tám người, là gia đình của Nô-ê, là người được Đức Giê-hô-va xưng là công bình cho, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn có một dòng dõi công bình được sống ở trước mặt Ngài.

Dẫu vậy, sau cơn nước lụt, khi Đức Giê-hô-va nhận lấy của lễ tạ ơn của Nô-ê, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã có một quyết định cho hết thấy loài người ở trên đất này.

**Sáng thế ký 8:18-22: Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu. Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Nếu chúng ta nhìn vào các lời văn tự chép về điều Đức Giê-hô-va đã phán thì chúng ta không thấy có điều gì đặc biệt liên quan đến mục đích tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va, như Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên sau khi họ đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và được

chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 19 mà chúng ta vừa đọc ở phần trước. Nhưng nếu chúng ta đọc kỹ Lời Chúa chép trong câu 21 trên, thì chúng ta sẽ thấy sự nhân từ và sự thương xót của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, là loài được tạo nên trong hình ảnh của Ngài.

**Sáng thế ký 8:21: Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thâm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm.**

Bản King James version chép: <sup>21</sup> And the LORD<sup>H3068</sup> smelled<sup>H7306</sup> a sweet<sup>H5207</sup> savour<sup>H7381</sup>; and the LORD<sup>H3068</sup> said<sup>H559</sup> in his heart<sup>H3820</sup>, I will not again<sup>H3254</sup> curse<sup>H7043</sup> the ground<sup>H127</sup> any<sup>H5750</sup> more<sup>H5750</sup> for man's<sup>H120</sup> sake<sup>H5668</sup>; for the imagination<sup>H3336</sup> of man's<sup>H120</sup> heart<sup>H3820</sup> is evil<sup>H7451</sup> from his youth<sup>H5271</sup>; neither<sup>H3808</sup> will I again<sup>H3254</sup> smite<sup>H5221</sup> any<sup>H5750</sup> more<sup>H5750</sup> every<sup>H3605</sup> thing living<sup>H2416</sup>, as I have done<sup>H6213</sup>.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **nghĩ thâm - said<sup>H559</sup> in his heart<sup>H3820</sup>** nghĩa là *nói trong lòng của Ngài*. Bao gồm hai chữ *nói - said<sup>H559</sup>* và *trong lòng in his heart<sup>H3820</sup>*.

Chữ **nghĩ thâm** (nói) - **said<sup>H559</sup>** chép trong câu 21 trên, đó là chữ אָמַר - 'amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nói ra, tỏ ra, trả lời, nói trong lòng của ai đó, sự suy nghĩ, để ra lệnh, lời hứa, chỉ định, chọn, lập, sự đòi hỏi, yêu cầu, cân nhắc, quan tâm, bày tỏ ý định, công bố, ban bố sắc lệnh, biên bản xác nhận, sự đòi hỏi, sự ao ước;*

Chữ **thâm (trong lòng) - heart<sup>H3820</sup>** chép trong câu 21 trên, đó là chữ לֵב - leb, số 3820 ra từ chữ לָבַב - lebab, số 3824 và chữ לָבַב - labab, số 3823 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người bề trong, ý muốn, tâm lòng, lương tâm, thần linh, sự hiểu biết, sự suy nghĩ, sự kiên quyết, bốn tánh, sự khôn ngoan, sự nhân từ;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép Môi-se chép xuống trong cuốn sách Luật pháp, để truyền dạy cho loài người được biết thân phận thật của mình, là ra từ hơi thở của Đức Chúa Trời và được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, vì loài người được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và đó là ý muốn của Đức Chúa Trời. Linh hồn loài người được tạo nên bởi hơi thở, nghĩa là bởi tiếng phán của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời biết rõ mọi ý tưởng của muôn vật được Ngài tạo nên bằng tiếng phán của Ngài.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về Lẽ thật này.

**Thi-Thiên 139:1-18: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tận cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa.**

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.** (Sáng thế ký 8:22) Nghĩa là Đức Chúa Trời thấy rằng phải có Luật pháp cho loài người mà nếu có Luật pháp thì sẽ có sự phán xét, có sự thưởng phạt đối với loài người sống trên đất này. *Vì tác dụng của Luật pháp là gián tiếp khôi phục lại những sự linh hồn loài người đã bị thiếu mất bởi hậu quả tội lỗi của A-đam, nghĩa là giúp cho linh hồn loài người nhận biết trách nhiệm của loài người trước ý muốn của Đức Chúa Trời, là linh hồn loài người phải quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời hầu cho linh hồn được sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn.*

**Thi-Thiên 40:5-8:** **Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ thiêu hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Chúng ta đang học về các điều kiện mà linh hồn loài người phải đạt được theo yêu cầu của Đức Chúa Trời hầu cho nhờ sự đạt tới được các tiêu chuẩn theo yêu cầu của Đức Chúa Trời mà người ta nhận được giao ước của Đức Chúa Trời.

**Rô-ma 3:21-31:** **Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chứ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Trong phần trước chúng ta vừa nói đến tác dụng của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh sẽ gián tiếp phục hồi sự sáng thật, còn được gọi là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là sự vốn có trong loài người từ lúc ban đầu, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Gián tiếp có nghĩa là liên quan đến công việc trực tiếp tạo nên điều cần phải được tạo nên.

Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có quyết định ở trong lòng, nhưng quyết định đó chưa khiến cho loài người ngay lập tức được tạo nên, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài khởi miệng Ngài. Như vậy ý tưởng của Đức Chúa Trời đã gián tiếp liên quan đến việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra và Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán ra trực tiếp tạo nên loài người cũng như tạo nên muôn vật theo ý muốn của Ngài.

Cũng một lẽ đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban Luật pháp cho loài người, hầu cho loài người nhận biết đường lối của Đức Giê-Hô-va cùng nhận biết con đường loài người phải noi theo để được sự cứu chuộc cho sự sống mình.

Khi dân Y-sơ-ra-ên đã tới nơi đồng vắng Si-nai, thì từ trên trời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán tiếng của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe và qua đó mà dân Y-sơ-ra-ên được biết ý muốn của Đức Chúa Trời cùng nhận biết con đường họ phải đi, những điều họ phải làm (nếu họ muốn) để được làm một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-va. Tự Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó không thể khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-va, nhưng Luật pháp đó gián tiếp giúp cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ cùng giúp họ nhận biết xác thật họ yếu đuối, bất toàn và hay chết hầu cho họ nhận biết phải tin cậy, trông cậy vào Danh Đức Giê-Hô-va, vì khi người ta cố gắng vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời thì sẽ nhận biết tự người ta không thể làm được công việc này, bởi có một luật khác hành động trong thân thể xác thật họ, khiến họ không thể làm trọn được bổn phận của mình và nếu người ta không làm trọn phần bổn phận của xác thật mình để không bị sửa phạt của Luật pháp, thì linh hồn họ sẽ hư mất. Bấy giờ họ sẽ biết chính mình phải trả giá cho sự sống lại của linh hồn mình thông qua việc bắt xác thật phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi người ta không thể làm được thì họ sẽ nhớ đến Lời Chúa đã phán và được chép trong các sách tiên tri về việc người ta phải tìm kiếm Chúa hết lòng và phải cầu hỏi Ngài, để được Ngài

chỉ dẫn. Như vậy, Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên đó, gián tiếp phục hồi sự sáng thật cho linh hồn của những người nào thật sự có lòng kính sợ Danh Đức Giê-Hô-va. Sự gián tiếp này có thể được hiểu là con đường dẫn người ta đến với Đấng Christ, vì Đấng Christ là Đấng cứu chuộc loài người và hết thảy loài người đều phải thông qua Đấng Christ, nhờ Đấng Christ mà được sự cứu chuộc sự sống mình.

**Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Tự dân Y-sơ-ra-ên không hề biết lý do tại sao họ lại phải làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô và tại sao họ lại phải tiếp nhận Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và họ phải làm theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, hầu cho họ sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì họ sẽ trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-va?

Cũng một lẽ đó, rất nhiều người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình nhưng lại không muốn nghe và không muốn phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự thuộc về Luật pháp mà dân Y-sơ-ra-ên đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Tại sao họ lại không muốn có Luật pháp, là những sự ràng buộc bắt người ta phải vâng giữ điều này, vâng giữ điều kia hoặc không được làm công việc này, không được làm công việc kia?

Câu trả lời đó là vì hết thảy loài người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn họ tắt, khiến con mắt của linh hồn họ có mà như mù, không thấy chi cả, và mặc dù thân thể xác thịt họ đáng sống, nhưng linh hồn họ, vốn là con trai của Đức Chúa Trời lại đang ngồi trong bóng của sự chết, nên tâm trí xác thịt họ đều tối tăm, không nhận biết đường lối của Đức Giê-

Hô-va và những sự khiến họ không yêu thích Luật pháp của Đức Chúa Trời đó, không phải là tư tưởng của linh hồn họ, nhưng là ý tưởng của ma quỷ, là kẻ đã cầm buộc họ từ khi người ta còn ở trong bụng mẹ. Chính quyền lực đó đã hành động trong thân thể xác thịt của người ta đã ngăn trở người ta đến với Lời của Đức Chúa Trời, mà công việc của Pha-ra-ôn kẻ cai trị xứ Ê-díp-tô đã tìm đủ mọi cách để cầm buộc dân Y-sơ-ra-ên, không cho họ được ra khỏi xứ Ê-díp-tô để thờ phượng Đức Chúa Trời vậy.

Đầu vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) điều đó không có nghĩa là Đức Giê-Hô-va đặt gánh nặng trên dân Y-sơ-ra-ên, vì trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm điều đó, để Ngài tìm được trong những người được nghe tiếng Ngài, linh hồn nào còn nhớ mình ra từ Đức Chúa Trời mà muốn được trở về với Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ linh hồn do Ngài tạo nên bằng hơi thở của Ngài có khả năng quản trị được thân thể xác thịt mình, nếu linh hồn đó tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời.

Chính thế mà Đức Giê-Hô-va đã phán với mọi sự và Môi-se nói lại với dân Y-sơ-ra-ên rằng:

**Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>1</sup>And the LORD<sup>H3068</sup> spake<sup>H1696</sup> unto Moses<sup>H4872</sup>, saying<sup>H559</sup>, <sup>2</sup>Speak<sup>H1696</sup> unto the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>, and say<sup>H559</sup> unto them, I am the LORD<sup>H3068</sup> your God<sup>H430</sup>. <sup>3</sup>After the doings<sup>H4639</sup> of the land<sup>H776</sup> of Egypt<sup>H4714</sup>, wherein<sup>H834</sup> ye dwelt<sup>H3427</sup>, shall ye not do<sup>H6213</sup>: and after the doings<sup>H4639</sup> of the land<sup>H776</sup> of Canaan<sup>H3667</sup>, whither<sup>H834-H8033</sup> I bring<sup>H935</sup> you, shall ye not do<sup>H6213</sup>: neither<sup>H3808</sup> shall ye walk<sup>H3212</sup> in their ordinances<sup>H2708</sup>. <sup>4</sup>Ye shall do<sup>H6213</sup> my judgments<sup>H4941</sup>, and keep<sup>H8104</sup> mine ordinances<sup>H2708</sup>, to walk<sup>H3212</sup> therein: I am the LORD<sup>H3068</sup> your God<sup>H430</sup>. <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Chữ **tuân - do**<sup>H6213</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **אָשָׁא**-*asah*, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có bổn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ **mạng lệnh - judgments**<sup>H4941</sup> chép trong câu trên, đó là chữ **מִשְׁפָּט**-*mishpat*, số 4941 ra từ chữ **שָׁפַט**-*shaphat*, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời phán quyết, sự phán xét, sự tuyên án, pháp luật, sự xét xử của toà án, quyền tài phán, sự quyết định của thẩm phán, sắc lệnh, sự kết án, sự chứng minh, sự bào chữa, sự thống trị, sự thi hành Luật pháp;*

Chữ **gìn giữ - keep**<sup>H8104</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **שָׁמַר**-*shamar*, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *canh gác, canh giữ, quan sát cách cẩn thận, nhận xét, theo dõi, quan tâm đến, để ý đến, nhìn thật gần để thấy rõ, tuân theo, chú ý gìn giữ, tôn trọng, bảo quản, bảo tồn, duy trì, bảo vệ, bảo hộ;*

Chữ **Luật pháp - ordinances**<sup>H2708</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **צִוְיָהּ**-*chuqqah*, số 2708 ra từ chữ **צִוְיָהּ**-*chaqqah* số 2706 và chữ **צִוְיָהּ**-*chaqqah*, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đạo luật, sắc lệnh, là luật pháp, là quy chế được bổ nhiệm, được chỉ định về bổn phận, về nghĩa vụ có giới hạn về thời gian, về phạm vi, là biên giới cho những tạo vật của Đức Chúa Trời, để khắc, để ghi, để chạm trở vào lòng, sự truyền lệnh, sự ra lệnh, sự sai khiến, sự bắt phải phục tùng;*

Đức Giê-Hô-va đã phán về kết quả của việc nếu người nào tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, thì sẽ được Đức Chúa Trời báo trả như thế nào?

**Lê-vi ký 18:5: Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: <sup>5</sup>Ye shall therefore keep<sup>H8104</sup> my statutes<sup>H2708</sup>, and my judgments<sup>H4941</sup>: which<sup>H834</sup> if a man<sup>H120</sup> do<sup>H6213</sup>, he shall live<sup>H2425</sup> in them: I am the LORD<sup>H3068</sup>.

Chữ **được sống - shall live**<sup>H2425</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חַיָּה**-*chayay*, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *sống, được sự sống, được sự sống lại, được phục hồi sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được bảo vệ, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ tai họa, sự sống được phục hồi từ sự mất nghị lực, từ sự mất can đảm, từ sự ngã lòng;*

Toàn ý của câu 5 trên có nghĩa là: ***Vậy, các người hãy cẩn thận gìn giữ các mạng lệnh cùng các sắc lệnh trong luật pháp của Ta, nếu người nào làm theo thì sẽ được sự sống tùy theo các điều đã chép trong các sắc lệnh đó: Ta là Giê-hô-va, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.***

Câu 5 là giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người nào tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo và vì trong Luật pháp của Đức Chúa Trời có nhiều sắc lệnh khác nhau liên quan đến sự sống của linh hồn và thân thể xác thịt của loài người, vì thế cho nên người ta có thể làm trọn được sắc lệnh này, mà không làm trọn hoặc chưa làm trọn được sắc lệnh khác trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tùy theo từng sắc lệnh mà người ta đã làm được trọn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối nại với người đó tùy theo những sự mà sắc lệnh đó liên quan đến, chứ không phải người ta phải làm trọn toàn bộ Luật pháp thì mới nhận được sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời.

Ví dụ trong mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì điều răn thứ 5 có chép rõ về sự báo trả cho những người nào, hoặc người nam hay người nữ, nếu làm được thì sẽ được hưởng sự báo trả của Đức Chúa Trời đối với tuổi thọ của người đó, không liên quan đến người khác như con cháu của người.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:12: *Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.***

Chúng ta hãy xem tầm quan trọng của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài trải các đời như thế nào.

**Giê-rê-mi 31:31-33: *Đức Giê-hô-va phán: Đây, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta.***

Tự nơi linh hồn loài người, được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, có khả năng nhận biết tiếng phán của Đức Chúa Trời và khả năng hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, nhưng kể từ sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì sự sáng nơi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn loài người đã bị tắt, nên loài người không thể hiểu được Lời Đức Chúa Trời. Nhưng nếu người ta được nghe tiếng của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm “kẻ truyền giải” thì nhờ sự hiện diện của Thần Đức Giê-Hô-va khiến cho người ta nghe được và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng nơi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn những người nào nghe được tiếng của Đức Chúa Trời thông qua “kẻ truyền giải”, như Đức Giê-Hô-va đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ của Ngài, là Môi-se.

Cũng một lẽ đó, chỉ những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm “kẻ truyền giải” và được sai đi để truyền bảo cho những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn họ được nghe tiếng của Ngài, thì chính Thần của Đức Giê-Hô-va vạn quân sẽ cùng làm việc với “kẻ truyền giải” đó để thi hành sự cứu chuộc của Ngài, vì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt Lời của Ngài nơi miệng của những người được chọn là “kẻ truyền giải”, vì Đức Giê-Hô-va biết rõ tình trạng sống của linh hồn người ta mà cho phép “kẻ truyền giải” nói ra những Lời liên quan đến tình trạng sống của những người sẽ được nghe các Lời đó, chứ không phải như người ta nghĩ rằng, cứ đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh thì người ta sẽ nhận được giá cứu chuộc sự sống mình!

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:1-12: *Môi-se thưa rằng: Nhưng dân đó sẽ chẳng tin và chẳng vâng lời tôi, vì sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va chẳng có hiện ra cùng người đâu. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong tay người cầm vật chi? Thưa rằng: Một cây gậy. Phán rằng: Hãy ném xuống đất đi. Người bèn ném xuống đất, gậy hóa ra một con rắn; Môi-se chạy trốn nó. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay người ra nắm đuôi nó. Người giơ tay ra nắm, thì nó hườn lại cây gậy trong tay. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ấy để cho chúng nó tin rằng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, đã hiện ra cùng người. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng. Người liền đặt vào, rồi lấy ra. Này, tay người nổi phung trắng như***

tuyết. Đoạn, Ngài phán rằng: Hãy đặt tay người vào lòng lại; người bèn đặt vào, rồi lấy ra. Kìa, tay trở lại như thịt mình. Lại phán: Nếu khi nào dân đó chẳng tin người và chẳng vâng theo tiếng của dấu thứ nhất, thì sẽ tin theo tiếng của dấu thứ nhì. Và lại, nếu dân chẳng tin cả hai dấu này, và không vâng theo lời người, thì hãy lấy nước dưới sông mà làm tràn ngập trên mặt đất; nước mà người đã lấy dưới sông lên đó, sẽ thành máu trên mặt đất vậy. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Oi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm cam, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải ta là Đức Giê-hô-va chẳng? Vậy bây giờ, hãy đi; ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ khả năng của linh hồn loài người do Ngài tạo nên bằng hơi thở của Ngài, nên Ngài sẽ luôn hành động với những người được Ngài chọn là “kẻ truyền giải” hoặc làm kẻ nói tiên tri cho Ngài, hầu cho những người được nghe các lời được nói ra từ những người được chọn làm “kẻ truyền giải” đó mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, mà sự hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đó được gọi là sự mặc lại chiếc áo của con Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Giê-Hô-va trả lại cho người ấy sự công bình là sự vốn thuộc về người ấy từ lúc ban đầu trong Đức Chúa Trời, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, Hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, Lúc người ta ngủ mê, Nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, Niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, Hầu cho loài người khỏi điều họ toan làm, Và giấu họ tánh kiêu ngạo, Cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, Và mạng sống khỏi bị gươm giết, Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, Và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, Miệng người bèn lấy làm gồm ghêếc vật thực, Và linh hồn người ghét những đồ ăn mĩ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, Và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, Và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, Để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, Ất Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, Khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Chữ *trả lại* - render<sup>H7725</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ שׁוּב - shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phục hồi, trả lại, cho phép quay trở lại, làm cho tươi tỉnh trở lại, được giải thoát, được giải cứu, được cứu nguy, tìm được lại vật bị mất, được đền bù lại, được nhận lại những sự đã mất, được phục hồi danh phận, được xây dựng lại cơ nghiệp đã mất, giành được lại vật bị cướp, được phục hồi mối quan hệ hoặc thuộc thể hoặc thuộc linh;*

Chữ *sự công bình* - righteousness<sup>H6666</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ צְדָקָה - tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự công bằng, sự hợp lý theo tiêu chuẩn yêu cầu của Luật pháp, tình đúng đắn, tình trung thực, tự chứng minh cho mình theo sự ngay thẳng, hành động trở lại với sự ngay thẳng và trung thực;*

Tiêu chuẩn chứng minh sự công bình cho loài người đó là người ấy tin Lời Đức Chúa Trời và trở lại với Đức Chúa Trời và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như Áp-ram đã tin Lời Đức Chúa Trời nên người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kể cho người là công bình vậy.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đã chép gì về sự *trả lại* này.

Giăng 1:10-13: Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **đã nhận** - **received**<sup>G2983</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **nhận lấy cho mình, giữ chặt lấy, nắm chặt lấy, túm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, chấp nhận, vâng giữ, tuân theo, kết bạn với, đồng ý với, mang theo bên mình, nắm vững, thấu hiểu;**

Chữ **quyền phép** - **power**<sup>G1849</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἔξουσία - **exousia**, số 1849 ra từ chữ ἔξεστι - **exesti**, số 1832 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, được đặc ân, được đặc quyền, đặc ân, có uy quyền, có uy thế, quyền được uỷ thác, sự ảnh hưởng, quyền tài phán trong phạm vi được uỷ nhiệm;**

Loài người (linh hồn) trước khi được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất thì đã được gọi là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng vì cố tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà hết thảy loài người được sanh ra (từ A-đam) bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng trong sự mưu luận và sự biết trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời đã định trước cho loài người phải trải qua, để được luyện lọc trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tên cho loài người là A-đam.

Chữ **loài người** - **man**<sup>H120</sup> chép trong sách Sáng thế ký đoạn 1 câu 26 trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là chữ אָדָם - '**adam**, số 120 ra từ chữ אָדָם - '**adam**, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người, người nam, để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết, bị cọ xát để tỏ ra màu đỏ;**

**Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Khi “**kẻ truyền giải**” rao giảng Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời - **to shew unto man his uprightness** mà Kinh-Thánh chép là **sự ngay thẳng** (Gióp 33:23) cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết (**Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết.**) Thì Thần của Đức Giê-Hô-va đã nhìn thấy đức tin của linh hồn người đó trước sự công bình của Luật pháp và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban giá cứu chuộc cho linh hồn đó và dấu chỉ tỏ cho người đó được biết linh hồn mình đã được cứu chuộc đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trả lại cho người quyền làm con Đức Chúa Trời và đó là sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mặc lại cho linh hồn người đó chiếc áo của con Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời ban cho linh hồn đó được thấy và nghe được tiếng của Ngài.

**2 Cô-rinh-tô 5:1-5: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.**

**Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Để dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên để thông qua chức vụ thầy tế lễ mà Luật pháp của Đức Chúa Trời được rao giảng, được giảng dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, mặc dù thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, nhưng trong Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là trong

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết cho dân Y-sơ-ra-ên, có sự sống trong các Lời đó và nếu Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng bằng những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời thì, Thần của Đức Giê-Hô-va vạn quân sẽ mở lòng những người được nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng đó, khiến linh hồn những người đó nhận biết sự sáng thật trong Lời Đức Chúa Trời. Chính quyền phép của sự sáng thật đó được Thần của Đức Giê-Hô-va tỏ ra khiến linh hồn đó được phục hồi sự sống mình và linh hồn đó sẽ trỗi dậy để đánh trận với chính xác thịt mình, bắt phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Đó là điều kiện quan trọng nhất mà hết thảy loài người cần phải biết và hành động theo Lời giao ước của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

**Ê-sai 60:1-6: Hãy dấy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bồng ẵm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thảy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va.**

Chúng ta đã thấy rõ tầm quan trọng của chức vụ thầy tế lễ, là chức vụ của những người được Lời Chúa gọi là “kể truyền giải” trước hết phải nhận biết chân giá trị cùng những điều kiện bắt buộc phải được thực hiện trong sự hiểu biết và vâng phục trọn vẹn sự chỉ định của Đức Chúa Trời trên chính những người được chọn vào chức vụ này, nghĩa là những người đó phải được mặc lại bộ áo thuộc về thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, tức là con kế tự Lời của Đức Chúa Trời và kế tự Đức Chúa Trời.

Trong bài trước chúng ta đã học về *chiếc áo khoác ngoài - garment*<sup>H899</sup> và tiếp theo đó là *Ê-phốt - the ephod*<sup>H646</sup>, mà ý nghĩa của thứ tự của bộ áo này đầu tiên là trang bị cho những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ này hiểu biết về Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Vì ý nghĩa của chữ *garment*<sup>H899</sup> đó là *áo choàng dài che thân, áo lễ; để che đậy hành động độc ác, hành động bội bạc, hành động phản bội, hành động đối xử gian dối, hành động vô tín, hành động không trung thủy;*

Chiếc áo này là bông trái của Luật pháp chỉ cho linh hồn người ta biết tội lỗi bởi linh hồn đã không cai trị thân thể xác thịt mình làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nên khi linh hồn nhận biết trách nhiệm phải trỗi dậy bắt thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà kết quả của việc thân thể của người ta hạ mình xuống ăn năn, xưng ra các tội lỗi mà nó đã phạm, thì thân thể xác thịt đó sẽ được Đức Chúa Trời tha thứ, mà ý nghĩa của chữ *garment*<sup>H899</sup> đó chính là ân điển, là sự thương xót của Đức Chúa Trời ban cho thân thể xác thịt nào đã nhận được sự tha thứ của Ngài, như chiếc áo choàng khoác ngoài thân thể xác thịt người ta che đậy những tội lỗi mà người ta đã phạm trong quá khứ vậy.

**1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời (*the sincere milk of the word*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là nhân từ (*gracious*). Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh (*spiritual house*), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh (*spiritual sacrifices*), nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nay, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là Đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp Đá đó, vì không vâng phục Lời Đức Chúa Trời, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Ê-phót được mặc khoác bên ngoài áo choàng đó là bóng về sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, mà sự ban cho của Đức Thánh Linh còn được gọi là ấn chứng của Đức Thánh Linh còn được gọi là cơ nghiệp đời đời của Đức Thánh Linh ban cho những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ấn chứng của Đức Thánh Linh được ban cho những người được chọn đó là nền của chức vụ thầy tế lễ nhà vua, vì tại nơi nền này mà các thứ ơn thuộc linh của Đức Thánh Linh sẽ được ban cho những người được chọn đó để thi hành chức vụ, mà vật sẽ được đeo bên ngoài của chiếc Ê-phót này được gọi là bảng đeo ngực có gắn mười hai viên đá quý (mà bản tiếng Việt dịch là ngọc) có khắc mười hai danh của các chi phái Y-sơ-ra-ên, là bóng về sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép:

**Ê-phê-sô 1:3-14: Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách những không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cây trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

Toàn bộ áo thánh của chức vụ thầy tế lễ của A-rôn đó là bóng về ơn ban cho của Đức Thánh Linh đối với những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng được gọi là môn đồ của Đấng Christ vậy.

Hết thấy những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được nhận giao ước mới của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đều sẽ nhận được ấn chứng của Đức Thánh Linh và khi những người đó được giao chức vụ thi hành công việc như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, cũng sẽ được mặc bộ áo thánh này tùy theo công việc mà người được giao cho làm, mà ý nghĩa của Ê-phót này là sự được trở nên giống như Đấng Christ, là Đấng đã cứu chuộc mình, theo như ý nghĩa của chữ עֲפֹדָה - 'ephowd, số 646 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đai vai, ảnh tượng, hình ảnh, vật giống hệt như;*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về chức vụ mà chiếc Ê-phót này là bóng.

**Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Khi thầy tế lễ A-rôn mặc bộ áo thánh này để thi hành công việc của người tại đền tạm của Đức Chúa Trời, thì ấy là thầy tế lễ A-rôn sẽ phải gánh trách nhiệm về sự sống của cả mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên và công việc đó là bóng về chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời. Nghĩa là các Lời được rao giảng ra từ môi miệng của người được chọn là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ phải là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh để mặc lại cho linh hồn của những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải là làm công việc của thủ tục tôn giáo, như các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm trong giao ước cũ, cũng như nhiều nơi mang danh là Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã và đang làm ở trên đất này, là trong những nơi không có ấn chứng của Đức Thánh Linh.

Chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có thể khiến cho linh hồn của người tin được nên thánh và chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa được nên thánh, thì linh hồn đó mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật và nhờ được Đức Thánh Linh dắt dẫn mà linh hồn người đó được nhận biết các Lẽ thật sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, nhờ đó mà linh hồn những người đó được lớn lên theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ mà được cứu chuộc linh hồn mình.

Khi linh hồn người tin Chúa nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì qua chức vụ thầy tế lễ nhà Vua mà những người đó cũng được biết Lễ thật nữa, vì cấu tạo của Ê-phốt được làm bằng Lờn hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà các loại chỉ như **Kim tuyến, chỉ Tím, chỉ Đỏ sậm (thắm), Xanh da trời** đó là bóng, sự **được thêu cực xảo trên vải gai đậu mịn**, mà **vải gai đậu mịn đó là bóng về sự bền lòng theo Chúa** trong mọi sự thử thách của Đức Chúa Jê-sus Christ dành cho những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua mà họ có các Lễ thật trong các bài giảng, mà các Lờn của bài giảng đó là những sự được tỏ ra của Đức Thánh Linh cùng nhờ quyền phép bởi sự xúc dầu của Đức Thánh Linh mà các Lờn đó được rao giảng ra, để mặc lại chiếc áo thánh cho tuyển dân của Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.**

*Chúng ta hãy xem Lờn Chúa chép gì về vải gai đậu mịn thuộc linh này được dệt thành áo như thế nào?*

Khải huyền 19:6-9: **Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hớn hởi vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những Lờn thật của Đức Chúa Trời.**

Ê-sai 28:1-19: **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ướ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lờn Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lờn của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn Đá để làm nền, là Đá đã thử nghiệm, là Đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính**

sợi làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Chúng ta tiếp đến phần rất quan trọng của bộ áo thầy tế lễ này, đó là **bảng đeo ngực**, là phần được mặc bên ngoài của Ê-phốt và chỉ có thầy tế lễ thượng phẩm đang nhậm chức mới được phép mặc khi vào hầu việc Đức Giê-Hô-va nơi đền tạm mà thôi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:15-30: **Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phốt; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; hàng thứ nhì, ngọc phỉ thúy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Người hãy làm các sợi chuyền bằng vàng ròng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng, cùng cột hai sợi chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phốt về phía đằng trước ngực. Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phốt. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phốt ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phốt, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phốt. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn.**

Trước khi chúng ta bước vào việc suy gẫm ý nghĩa của bảng đeo ngực, thì chúng ta phải hiểu ý nghĩa của bảng đeo ngực này theo Lễ thật.

Bản King James version chép câu 15, 16 và 17 như sau: <sup>15</sup>And thou shalt make <sup>H6213</sup> the breastplate <sup>H2833</sup> of judgment <sup>H4941</sup> with cunning <sup>H2803</sup> work <sup>H4639</sup>; after the work <sup>H4639</sup> of the ephod <sup>H646</sup> thou shalt make <sup>H6213</sup> it; of gold <sup>H2091</sup>, of blue <sup>H8504</sup>, and of purple <sup>H713</sup>, and of scarlet <sup>H8144-H8438</sup>, and of fine twined <sup>H7806</sup> linen <sup>H8336</sup>, shalt thou make <sup>H6213</sup> it. <sup>16</sup>Foursquare <sup>H7251</sup> it shall be being doubled <sup>H3717</sup>; a span <sup>H2239</sup> shall be the length <sup>H753</sup> thereof, and a span <sup>H2239</sup> shall be the breadth <sup>H7341</sup> thereof. <sup>17</sup> And thou shalt set <sup>H4390</sup> in it settings <sup>H4396</sup> of stones <sup>H68</sup>, even four <sup>H702</sup> rows <sup>H2905</sup> of stones <sup>H68</sup>: the first row <sup>H2905</sup> shall be a sardius <sup>H124</sup>, a topaz <sup>H6357</sup>, and a carbuncle <sup>H1304</sup>: this shall be the first <sup>H259</sup> row <sup>H2905</sup>.

Chữ **bảng đeo ngực - the breastplate** <sup>H2833</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ **חֹשֶׁן** - **choshen**, số 2833 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để chứa đựng, hoặc để tỏa ánh sáng lấp lánh, sự giàu có vì chứa đựng các viên đá quý, giáp che ngực, bảng đeo ngực*;

Điều đặc biệt của **bảng đeo ngực** là được dệt bằng **vải gai đậu mịn**, được **thêu cực xảo** với các loại chỉ bằng **kim tuyến (gold)**, chỉ màu **xanh da trời (blue)**, chỉ màu **tím (purple)**, chỉ màu **đỏ điều (scarlet)**.

Bảng đeo ngực này là bức nền để được gắn mười hai viên ngọc, nguyên văn là *các viên đá quý - stones* <sup>H68</sup> và chỉ có thầy tế lễ đang nhậm chức mới được mặc bộ áo thánh có bảng đeo ngực này mà thôi.

Chữ **ngọc - stones** <sup>H68</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ **אֶבֶן** - 'eben, số 068 ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *viên đá hoặc nhỏ hay lớn, để xây dựng, để xây dựng lại, để sửa chữa, để sanh sản con cái, để làm cho vững vàng, để làm cho ổn định, để thiết lập một gia đình từ một người vợ không sanh sản con cái mà trở thành người mẹ thông qua những đứa con của người vợ lẽ (người hầu gái)*.

Bộ áo này là bóng về chức vụ Thầy tế lễ nhà Vua, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Thầy thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao. Bảng đeo ngực là bóng về sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy thầy tế lễ thượng phẩm và mười hai viên đá (bản tiếng Việt dịch là ngọc) được khảm tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, mà danh của mỗi con trai của Y-sơ-ra-ên đều là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên loài người.

Trọng trách của thầy tế lễ nhậm chức được mặc bộ áo thánh có Ê-phốt cùng băng đeo ngực với mười hai viên ngọc (đá) đó được Lời Chúa chỉ rõ là thầy tế lễ A-rôn **phải mang trong lòng mình** về trách nhiệm xét đoán, hay có thể nói là sự cai trị các chi phái Y-sơ-ra-ên theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:29-30: **Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi băng đeo ngực về sự xét đoán, đừng giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên băng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đừng khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn.**

Như chúng ta đã biết toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, cũng là sự làm chứng về sự cai trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này thông qua Luật pháp trọn vẹn được chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống.

Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, mà ý nghĩa thần linh và sự sống chỉ được tỏ ra qua Đức Thánh Linh trong thời kỳ hoán cải mà thôi, vì thế cho nên trong giao ước cũ, không có thầy tế lễ nào có thể hiểu được những sự lạ lùng trong Luật pháp được chép thành văn tự của Kinh-Thánh.

Chúng ta hãy xem những người được giữ chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thi hành sự xét đoán các chi phái Y-sơ-ra-ên thật như thế nào.

Lu-ca 22:14-30: **Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài. Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua này với các người trước khi Ta chịu đau đớn. Vì, Ta nói cùng các người, Ta sẽ không ăn lễ này nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời. Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái này phân phát cho nhau. Vì, Ta nói cùng các người, từ nay Ta sẽ không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi. Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà phán rằng: Đây là thân thể Ta, đã vì các người mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến Ta. Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết Ta vì các người mà đổ ra. Vả lại, này, bàn tay kẻ phản Ta ở gần Ta, nơi bàn này. Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người này phản Ngài! Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó. Môn đồ lại cãi lấy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình. Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các người, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các người phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng Ta ở giữa các người như kẻ hầu việc vậy. Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước của Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép câu 28, 29 và 30 trên như sau: <sup>28</sup>Ye are they which have continued <sup>G1265</sup>with me in my temptations <sup>G3986</sup>. <sup>29</sup>And I appoint <sup>G1303</sup>unto you a kingdom <sup>G932</sup>, as my Father <sup>G3962</sup> hath appointed <sup>G1303</sup>unto me; <sup>30</sup>That ye may eat <sup>G2068</sup>and drink <sup>G4095</sup>at <sup>G1909</sup>my table <sup>G5132</sup>in my kingdom <sup>G932</sup>, and sit <sup>G2523</sup>on <sup>G1909</sup>thrones <sup>G2362</sup>judging <sup>G2919</sup>the twelve <sup>G1427</sup>tribes <sup>G5443</sup>of Israel <sup>G2474</sup>.

Chữ ban - appointed <sup>G1303</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ διατίθεμαι - diatithemai, số 1303 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự đã sắp đặt, đã sắp xếp, đã bố trí, đã quyết định, đã sửa soạn, đã chuẩn bị, đã chuyển nhượng cho theo kế ước, đã bổ nhiệm, đã chọn, đã lập theo sự đã thỏa thuận, người lập di chúc*;

Chữ nước - a kingdom <sup>G932</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *địa vị nhà vua, quyền hành của vua, sự cai trị, lĩnh vực thuộc nhà vua, nền tảng của quyền phép, chủ quyền tối cao*;

Chữ ăn - eat <sup>G2068</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἐσθίω - esthio, số 2068 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự ăn, sự nuốt, sự tiêu thụ, sự thiêu đốt, sự sử dụng, sự sống*;

Chữ uống - drink <sup>G4095</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ πίνω - pino, số 4095 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự uống, sự hít thở không khí, sự hấp thụ, sự lĩnh hội được*;

Chữ **chung** - **at**<sup>G1909</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ ἐπί-**epi**, số 1909 của tiếng Hy-lạp là *một giới từ luôn được đặt trước hết, trước nhất mang tính áp đặt về thời gian, nơi chốn, thứ bậc, thứ tự liên quan đến sự phân phối cho các từ được dùng tiếp theo, là: tại, nơi, ở trên, khắp nơi, vào lúc, đang lúc, nhờ vào, bằng, bởi...*

Chữ **bàn** - **table**<sup>G5132</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ τραπέζα - **trapeza**, số 5132 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *bàn ăn, bàn làm việc, bàn nghị luận, bàn trong văn phòng của luật sư;*

Chữ **ngôi** - **sit**<sup>G2523</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ καθίζω - **kathizo**, số 2523 ra từ chữ καθέζομαι-**kathezomai**, số 2516 và chữ κατα - **kata**, số 2596 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự ngồi, ngồi xuống, sự đặt để, bố trí, sự bổ nhiệm, sự chỉ định, sự chọn, sự lập, sự chuyển cho, sự giữ, sự duy trì, sự phân phối, sự sắp xếp, quyết định chắc chắn, không thay đổi;*

Chữ **ngai** - **thrones**<sup>G2362</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ θρόνος - **thronos**, số 2362 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *vị trí quan trọng trong sự cai trị, vị trí của người có thẩm quyền được giao cho để thi hành chức vụ;*

Chữ **xét đoán** - **judging**<sup>G2919</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ κρίνω - **krino**, số 2919 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *để phân biệt, để nhận định, để giải quyết, để phân xử, để quyết định, để xác định có liên quan đến hành động, liên quan đến sự xét đoán như sửa phạt, chê trách, kết tội, trừng trị; quyết định về thái độ, kết luận, yêu cầu hoặc kiện cáo theo luật pháp, hoặc ra lệnh, hoặc định đoạt, hoặc dâng sự tôn trọng, hoặc gọi để thẩm phán, để xét xử, hoặc tuyên án, sự suy nghĩ;*

Chữ **chi phái** - **tribes**<sup>G5443</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ φυλή - **phule**, số 5443 ra từ chữ φύω - **phuo**, số 5433 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *nhánh của cây, một bộ phận, một cơ quan trong một tổng thể lớn, một chủng tộc, một dòng giống, một chi nhánh của một bộ tộc; để thở, để thổi phồng ra, để nảy nở ra, để phát triển ra, để mọc lên, để trình ra, để sanh sôi nảy nở ra, để tuôn chảy ra;*

Chữ **Y-sơ-ra-ên** - **Israel**<sup>G2474</sup> chép trong câu 30 trên, đó là chữ Ἰσραήλ - **Israel**, số 2427 ra từ gốc là chữ יִשְׂרָאֵל - **yisra'el**, số 3478 ra từ chữ יִשָּׁשׁ - **sâsâh**, số 8280 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người được thắng, người có quyền phép của con vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời,*

Tại điểm này, chúng ta phải nhận biết ý nghĩa theo Lẽ thật của danh Y-sơ-ra-ên được chép trong Kinh-Thánh không nói về một dân tộc mang danh mới mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Gia-cốp, như đã chép trong Kinh-Thánh:

**Sáng thế ký 32:24-28: Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.**

Theo Lẽ thật thì Gia-cốp là bóng về hết thấy những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và nghe theo Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra trong Hội Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Rê-be-ca, vợ của Y-sác là bóng. Còn Y-sác, con một của Áp-ra-ham (là bóng về Đấng Christ, Con một của Đức Chúa Trời) mà đến với La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật. Tại nơi của La-ban, Gia-cốp đã được ơn của La-ban (là bóng về Đức Thánh Linh) mà cưới được **Lê-a, con gái lớn của La-ban, là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.** La-ban cũng cất một con đòi là Xinh-ba theo hầu Lê-a. **Xinh-ba** là bóng về *khả năng thuộc linh giúp cho linh hồn người tin Chúa nhận biết những sự mâu nhiệm, là Lẽ thật giấu bên trong các lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, mà Lê-a là bóng về Lẽ thật.*

La-ban cũng gả con gái nhỏ của mình, là **Ra-chên** cho Gia-cốp, mà **Ra-chên là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.** La-ban cũng cất con đòi của mình, là **Bi-la** theo hầu Ra-chên. **Bi-la** trong Lẽ thật là sự *trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, *có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh* người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng).

Xinh-ba và Bi-la là ân tứ thuộc linh mà Đức Thánh Linh sẽ ban cho linh hồn của những người tin Chúa để nhờ các ân tứ, tức là khả năng siêu nhiên giúp cho linh hồn người tin Chúa hiểu biết và sử dụng những sự ban cho của Đức Thánh Linh mà sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời.

Qua Lê-a(Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời) mà Gia-cốp sanh được các bông trái sau:

**Con thứ nhất - Ru-bên - Reuben**<sup>H7205</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *“hãy nhìn xem một con trai”*; *sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự linh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ*;

**Con thứ hai - Si-mê-ôn - Simeon**<sup>H8095</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự nghe, sự lắng nghe, có khả năng nghe, quyền được nghe, sự hiểu biết ngôn ngữ, sự nắm được ý qua sự nghe, sự vâng lời, sự quan tâm tới, sự ứng thuận, sự linh hội bằng trí óc*;

**Con thứ ba - Lê-vi - Levi**<sup>H3878</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *để kết hiệp lại, để thắt chặt, để gia nhập, để thêm vào, để chăm sóc, để phục vụ, để có mặt, để cho vay, cho mượn, để tôn trọng, để trung thành với, để đi theo*.

**Con thứ tư - Giu-đa - Judah**<sup>H3063</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự ngợi khen, sự tán dương, sự tạ ơn, để quăng, để ném, để bắn tên, để xưng ra*,

**Con thứ năm - Y-sa-ca - Issachar**<sup>H3485</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Ngài sẽ đền bù cho; Ngài sẽ xóa nợ cho; Được chuyển lên cao hơn; Nâng cao lên, Ngài sẽ tha thứ cho; Y-sa-ca mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng cầu nguyện, cầu thay thuộc linh cho chính người ấy và cho những người khác*.

**Con thứ sáu - Sa-bu-lôn - Zebulun**<sup>H2074</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự tôn trọng, sự phấn khởi, sự hào hứng, xứng đáng*,

**Sa-bu-lôn** được sanh ra mang ý nghĩa về *sự tôn trọng, sự nhận biết chân giá trị của tâm linh* người ấy được phục hồi ở trước mặt Đức Chúa Trời, ứng nghiệm Lời Đức Chúa Trời đã phán.

**Con thứ bảy - Đì-na - Dinah**<sup>H1783</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *sự phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp*. **Đì-na**, con gái duy nhất của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a mang ý nghĩa về khả năng *phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp* của tâm linh đối với thân thể xác thịt mình được phục hồi.

Tiếp đến là các bông trái được sanh bởi Xinh-ba.

**Xinh-ba - Zilpah**<sup>H2153</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra*;

Các con của Gia-cốp sanh bởi Xinh-ba, con đòi (đầy tớ gái) của Lê-a:

**Con thứ nhất - Gát - Gad**<sup>H1410</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có; khả năng công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời, khả năng tấn công kẻ thù nghịch bằng Lời Đức Chúa Trời*.

**Gát** được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi *khả năng công bố Luật pháp* của Đức Chúa Trời cho tâm linh của người ấy, tức là *khả năng sử dụng các khí giới chiến để đánh trận, để tấn công kẻ thù nghịch*.

**Con thứ hai - A-se - Asher**<sup>H836</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phước*;

**A-se** được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt người ta biết sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời*.

Tiếp đến là các bông trái được sanh bởi Bi-la.

**Bi-la - Billah**<sup>H1090</sup> trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp*,

Khả năng của **Bi-la** trong Lê thật là khả năng *trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, *có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh* người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng).

Các con trai của Gia-cốp sanh bởi Bi-la, con đòi (đầy tớ gái) của Ra-chên:

**Con thứ nhất - Đan - Dan**<sup>H1835</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, sự biện hộ, sự thực thi luật pháp*;

**Đan** được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *hiểu biết Luật pháp, biết biện hộ, biết đoán xét những sự liên quan đến Luật pháp văn tự*, là khả năng vốn thuộc về tâm linh loài người từ lúc ban đầu.

**Con thứ hai - Nép-ta-li - Naphtali**<sup>H5321</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Sự chiến đấu chống lại, cuộc*

*đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích; khả năng tâm linh nhận biết trách nhiệm của mình đối với thân thể xác thịt mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho.*

Cuối cùng là **Ra-chên**, con gái nhỏ của La-ban. **Ra-chên - Rachel**<sup>H7354</sup> trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *con cừ cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;*

**Ra-chên** là **con nhỏ - the younger**<sup>H6996</sup> của La-ban và ý nghĩa của chữ **con nhỏ** này, đó là chữ **רַחֵל** - **qatan**, số 6996 ra từ chữ **רַחֵל** - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Các bông trái sanh bởi Ra-chên cho Gia-cốp:

**Con thứ nhất - Giô-sép - Joseph**<sup>H3130</sup>, đó là chữ **יוֹסֵף** - **Yowceph**, số 3130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Giê-Hô-Va gia thêm cho, Đức Giê-Hô-Va làm cho được lớn thêm, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm cho thêm nữa, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm như vậy nữa*, có nghĩa là: *con cừ cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;*

**Con trai thứ hai** của Ra-chên là **Bên-gia-min - Benjamin**<sup>H1144</sup>, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *“con trai của cánh tay hữu”*, nhưng Ra-chên thì gọi con trai đó là **Bê-nô-ni**, nghĩa là *“con trai của sự đau đớn”*.

**Bên-gia-min** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ **בְּנִימִן** - **Binyamiyn**, số 1144 ra từ chữ **בֵּן** - **ben**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Con trai của cánh tay hữu, để xây dựng, để làm cho vững lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để gây dựng một gia đình từ người vợ không có con mà có được những người con từ người vợ lẽ (nàng hầu).*

Mười hai con trai (và một con gái) của Gia-cốp chính là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt ngày nay, mà ý nghĩa của Y-sơ-ra-ên có nghĩa là tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài để dắt dẫn Áp-ram, là người mà Đức Giê-Hô-va biết người đó sẽ được trở nên một dân lớn cho Ngài bởi Đức Giê-Hô-va thấy Áp-ram có có thể nơi Ngài. Trải hai mươi bốn năm dắt dẫn và thử thách, Đức Giê-Hô-va mới lập giao ước với Áp-ra-ham sau khi Ngài đã ban cho Áp-ram một tên mới, Áp-ram thành Áp-ra-ham, từ một người hữu danh nhưng không có thực trở thành cha của nhiều dân tộc. Đó là một nguyên tắc được áp dụng chp hết thầy những người được chọn là tuyển dân của Đức Chúa Trời.

Đối với Gia-cốp, đời thứ ba của Áp-ra-ham, Đức Giê-Hô-va đã dắt dẫn người và lập giao ước với người từ khi Gia-cốp nằm ngủ nơi đồng vắng trên con đường đi đến với La-ban. Cũng một nguyên tắc đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lập giao ước với những người nào có đức tin và sự vâng theo Lời của Đức Chúa Trời mà đến với Đức Thánh Linh như Gia-cốp đã đến với La-ban vậy.

Gia-cốp đã có thời gian sống với La-ban và nhờ những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh, mà Gia-cốp nhận được Lê-a, Ra-chên, Xinh-ba và Bi-la, mà Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái, cùng có được hai đạo quân lớn để người được trở về nhà cha mình, là Y-sac. Hai đạo quân lớn đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống.

Nhờ được nhận lãnh các bông trái từ những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh, mà Gia-cốp đã thắng được những sự thử thách trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sac, là bóng về thời kỳ cuối cùng những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đón trở về thiên đàng. Vì Gia-cốp đã thắng được những sự thử thách đó mà người được Đức Chúa Trời ban cho một tên mới, là Y-sơ-ra-ên.

Sự ban cho tên mới này đã được chép trong sách Khải huyền, như sau:

**Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

Như vậy, Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phá về việc những người được chọn cho được hầu việc Ngài đã trung tín trong mọi sự thử thách của Ngài, sẽ được ngồi đồng ban với Ngài để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là lời tri thức trong giao ước của Ngài đối với những người được chọn của Ngài, sẽ được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật để sử dụng mười hai khả năng siêu nhiên thuộc về sự sống của linh hồn loài người, theo như tiêu chuẩn giống hệt theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời vậy. Sự được

ngồi đồng bàn với Đức Chúa Jêsus Christ đó là bóng về sự các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đồng cai trị với Đức Chúa Jêsus Christ đang khi họ còn đang sống trên trái đất này, mà Nước Đức Chúa Trời đó là nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là nền tảng của mọi quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật và như vậy, khi các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, họ sẽ được Thánh Linh của Đấng Christ tỏ cho biết ý nghĩa mẫu nhiệm được giấu bên trong các lời văn tự được chép trong Kinh-Thánh, như Đức Chúa Jêsus Christ đã mách bảo qua lời ví dụ của Ngài.

**Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.**

Vì tên gọi của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng về tên của mỗi khả năng, mỗi chức năng thuộc về sự sống của linh hồn loài người, như con mắt, cái tai, môi miệng, đức tin cùng các chức năng nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 40:1-10: Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lấm; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lấm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hương cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ thiêu hoặc của lễ chay: Chúa đã xở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kia, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu chuộc của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và lẽ thật của Chúa.**

Bài tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm chi tiết về sự xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên trong Lễ thật liên quan đến bộ áo thầy tế lễ của A-rôn là bóng về chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời .